|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH SÓC TRĂNG**  Số: /2024/QĐ-UBND  DỰ THẢO | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Sóc Trăng, ngày tháng năm 2024* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định về phân cấp quản lý, bảo trì, bảo vệ kết cấu**

**hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy nội địa địa phương**

**trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;*

*Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 17 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số*[*33/2019/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/giao-thong-van-tai/nghi-dinh-10-2013-nd-cp-quan-ly-su-dung-khai-thac-tai-san-ket-cau-ha-tang-164458.aspx)*ngày 23 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2008/TT-BXD ngày 20 tháng 02 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về hướng dẫn quản lý đường đô thị;*

*Căn cứ Thông tư số 16/2009/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về sửa đổi, bổ sung Thông tư số 04/2008/TT-BXD ngày 20 tháng 02 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về hướng dẫn quản lý đường đô thị;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2014/TT-BGTVT ngày 29 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn về quản lý, vận hành khai thác cầu trên đường giao thông nông thôn;*

*Căn cứ Thông tư số 32/2014/TT-BGTVT ngày 08 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn về quản lý, vận hành khai thác đường giao thông nông thôn;*

*Căn cứ Thông tư số 37/2018/TT-BGTVT ngày 07 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành khai thác và bảo trì công trình đường bộ;*

*Căn cứ Thông tư số 41/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2018/TT-BGTVT ngày 07 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành khai thác và bảo trì công trình đường bộ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phân cấp quản lý, bảo trì, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy nội địa địa phương trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày …tháng …năm 2024 và thay thế Quyết định số 35/2017/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Quy định phân cấp quản lý giao thông trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng sửa đổi, bổ sung Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 35/2017/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Quy định phân cấp quản lý giao thông trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 35/2017/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Quy định phân cấp quản lý giao thông trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng, Thủ trưởng các sở, ban ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, tỉnh Sóc Trăng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 3;  - Bộ Giao thông vận tải;  - Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);  - TT. TU, TT. HĐND tỉnh;  - CT, các PCT. UBND tỉnh;  - HĐND, UBND các huyện, TX, TP;  - Công báo tỉnh;  - Cổng Thông tin điện tử tỉnh;  - Trang TTĐT VPUBND tỉnh;  - Email: [sotp@soctrang.gov.vn](mailto:sotp@soctrang.gov.vn);  - Lưu: VT, XD. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Lâm Hoàng Nghiệp** |

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TỈNH SÓC TRĂNG** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**QUY ĐỊNH**

**Phân cấp quản lý, bảo trì, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ,**

**đường thủy nội địa địa phương trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

*(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND ngày tháng năm 2024*

*của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về phân cấp quản lý, bảo trì, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy nội địa địa phương trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, bảo trì, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy nội địa địa phương trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

**Điều 2.** **Nguyên tắc phân cấp quản lý, bảo trì, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy nội địa địa phương**

1. Tổ chức phân công, phân cấp, trách nhiệm quản lý, bảo trì, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy nội địa địa phương phù hợp với các quy định hiện hành, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ và kịp thời.

2. Công tác quản lý, bảo trì, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy nội địa địa phương được thực hiện thường xuyên, liên tục.

3. Công trình đường bộ và công trình thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa địa phương khi đưa vào khai thác, sử dụng phải được quản lý, bảo trì, bảo vệ theo quy định.

**Chương II**

**QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**Điều 3. Phân cấp quản lý, bảo trì, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy nội địa địa phương**

1. Sở Giao thông vận tải tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trực tiếp quản lý, bảo trì, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường tỉnh tại Phụ lục 1 và quản lý, bảo trì, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa địa phương trên các tuyến sông, kênh, rạch tại Phụ lục 2 kèm theo Quy định này.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) trực tiếp quản lý, bảo trì, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường huyện, đường xã và quản lý, bảo trì, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa địa phương trên các tuyến sông, kênh, rạch còn lại trên địa bàn.

3. Đối với kết cấu hạ tầng giao thông trên đoạn tuyến đường tỉnh ngang qua đô thị

a) Sở Giao thông vận tải tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trực tiếp quản lý, bảo trì, bảo vệ công trình đường bộ (trừ đèn tín hiệu, hệ thống thoát nước, dải phân cách, đảo giao thông, kè do Ủy ban nhân dân cấp huyện đầu tư).

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện trực tiếp quản lý, bảo trì, bảo vệ phần còn lại của kết cấu hạ tầng giao thông đối với đoạn đường tỉnh ngang qua đô thị.

**Điều 4. Vận hành, khai thác kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và sử dụng, khai thác phạm vi hành lang bảo vệ luồng đường thủy nội địa địa phương**

1. Việc sử dụng, khai thác trong phạm vi hành lang bảo vệ luồng đường thủy nội địa địa phương thực hiện theo quy định tại Nghị định số [08/2021/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/giao-thong-van-tai/nghi-dinh-11-2010-nd-cp-quan-ly-bao-ve-ket-cau-ha-tang-giao-thong-duong-bo-101495.aspx) ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa, Nghị định số [06/2024/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/giao-thong-van-tai/nghi-dinh-11-2010-nd-cp-quan-ly-bao-ve-ket-cau-ha-tang-giao-thong-duong-bo-101495.aspx) ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số [08/2021/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/giao-thong-van-tai/nghi-dinh-11-2010-nd-cp-quan-ly-bao-ve-ket-cau-ha-tang-giao-thong-duong-bo-101495.aspx) ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa và các quy định khác của pháp luật.

2. Việc đưa vào vận hành khai thác kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, công trình thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa địa phương thực hiện theo quy định.

**Chương III**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 5. Trách nhiệm của các sở**

1. Sở Giao thông vận tải

a) Thực hiện quyền, trách nhiệm quản lý nhà nước đối với hệ thống đường đường tỉnh theo quy định pháp luật; tổ chức thực hiện công tác quản lý, bảo trì, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường tỉnh và quản lý, bảo trì, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa địa phương theo quy định tại khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 3 Quy định này.

b) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các địa phương trong việc tổ chức thực hiện công tác quản lý, bảo trì, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy nội địa địa phương được phân cấp quản lý, báo cáo kịp thời về Bộ Giao thông vận tải, Cục Đường bộ Việt Nam, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

c) Thường xuyên tổ chức đánh giá, đề xuất kế hoạch, kinh phí quản lý, bảo trì đường tỉnh gửi Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện duy tu, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường tỉnh và kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa địa phương được giao.

2. Sở Xây dựng

a) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về kết cấu hạ tầng giao thông đô thị không bao gồm việc quản lý khai thác, sử dụng, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đô thị. Hướng dẫn việc kiểm tra công tác nghiệm thu đối với kết cấu hạ tầng giao thông đô thị theo quy định.

b) Hướng dẫn các địa phương trong công tác lập, quản lý và thực hiện quy hoạch xây dựng đảm bảo về phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đô thị theo quy định.

**Điều 6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện**

1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục và kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đường thuỷ nội địa trong phạm vi quản lý của địa phương. Trong đó, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động tổ chức, cá nhân và hộ gia đình trên địa bàn thực hiện nếp sống văn minh đô thị, chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về xây dựng, quản lý kết cấu hạ tầng giao thông đô thị.

2. Chủ trì, phối hợp Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải thực hiện tổ chức quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy nội địa được giao quản lý phù hợp với các loại quy hoạch.

3. Phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện quản lý đồng bộ các công trình hạ tầng kỹ thuật khác như: cấp nước, thoát nước, cấp điện, cây xanh, thông tin liên lạc và các công trình ngầm khác khi xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông đô thị trên địa bàn.

4. Chủ trì, tổ chức phân luồng giao thông trên các tuyến được giao quản lý trong thời gian tạm dừng khai thác do kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ hư hỏng, xuống cấp không bảo đảm an toàn giao thông hoặc trong trường hợp khẩn cấp.

5. Tổ chức phân loại, lập danh mục kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy nội địa địa phương trên địa bàn để thực hiện nhiệm vụ theo phân cấp. Chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn, đơn vị trực thuộc trong việc thực hiện trách nhiệm đối với việc quản lý, vận hành khai thác cầu, đường trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

6. Chủ động phối hợp với đơn vị quản lý đường bộ, Thanh tra giao thông kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền các hành vi xâm phạm kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy nội địa địa phương trên địa bàn.

7. Định kỳ tổng hợp, báo cáo Sở Giao thông vận tải tình hình quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy nội địa thuộc địa phương quản lý để tổng hợp, báo cáo cấp trên.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.